BSC
23/07/21
DAILY MORNING
VN-Index kiểm tra 1300 điểm
BIDV

TTCK Mỹ duy trì sắc xanh

	23/7	% Sáng 23/7	22/7	% Ngày 22/7	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,293.67	1.80%	-0.02%	-6.25%
S&P 500			4,367.48	0.20%	0.17%	3.38%
S&P500 Futures	4,373.00	0.31%	4,359.50	0.21%	1.26%	3.23%
Shanghai			3,574.73	0.34%	0.28%	0.49%
Euro Stoxx			4,059.05	0.80%	0.07%	-1.55%

S&P 500 6 tháng gần nhất

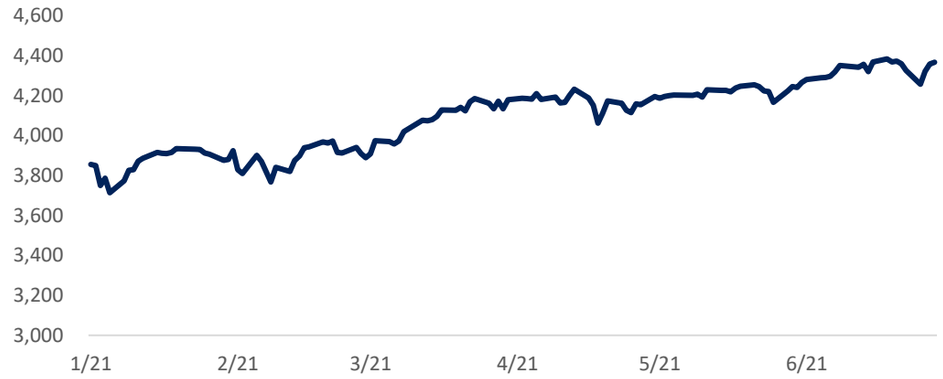

Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT	
• Đơn xin trợ cấp lần đầu tại Mỹ tăng lên 419 nghìn trong tuần kết thúc hôm 17/7, từ mức 368 nghìn trong tuần liền trước. • ECB dự kiến duy trì lãi suất điều hành tại mức hiện tại hoặc thấp hơn cho tới khi lạm phát đạt mức 2% sớm và duy trì lâu bên, bên cạnh việc lạm phát cơ bản tăng lên mức phù hợp với mục tiêu ổn định lạm phát tại mức 2%. ECB duy trì thu mua tài sản có giá tại mức 20 tỷ EUR/tháng, và cam kết tái đầu tư trái phiếu PEPP đáo hạn cho tới ít nhất là cuối 2023.	S&P 500	
	Xu hướng	Tăng
	Kháng cự	4400
	Hỗ trợ	3500
	Điểm PTKT	TÍCH CỰC
	SHComp	
	Xu hướng	Tích lũy
	Kháng cự	3700
	Hỗ trợ	3300
	Điểm PTKT	TRUNG LẬP

Shanghai Composite Index 6 tháng gần nhất

Nguồn: Bloomberg, BSC

BSC i-Bond
BSC Fortune
BSC Invest
BSC iBROKER

HĐTL dầu thô tiếp tục vận động tăng

Mặt hàng	Đơn vị	23/7	% Sáng 23/7	22/7	% 22/7	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	71.89	-0.03%	71.91	2.29%	0.46%	-0.22%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	73.78	-0.01%	73.79	2.16%	0.26%	-0.97%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	226.79	-0.23%	227.32	2.55%	0.63%	0.02	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,807.00	0.00%	1806.92	0.18%	-0.28%	1.59%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	25.43	0.00%	25.43	0.67%	-0.91%	-1.78%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,359.00	-0.24%	1362.25	0.00%	-2.35%	4.36%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USd/bu.	688.00	-0.61%	692.25	0.00%	-0.65%	5.04%	AFX	
MILK	USD/cwt.			17.04	1.31%	-1.56%	-4.00%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg.	210.00	0.05%	209.90	1.55%	-1.82%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			17.62	-0.28%	1.67%	3.22%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			193.65	10.03%	23.30%	25.71%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9441.50	1.01%	-0.47%	1.51%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	5,666.00	2.11%	5549.00	-0.68%	2.55%	15.61%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2483.00	1.20%	-1.39%	2.39%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	1,125.50	-1.87%	1147.00	-4.58%	-9.49%	-2.51%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			146.70	-2.65%	-0.27%	21.54%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent

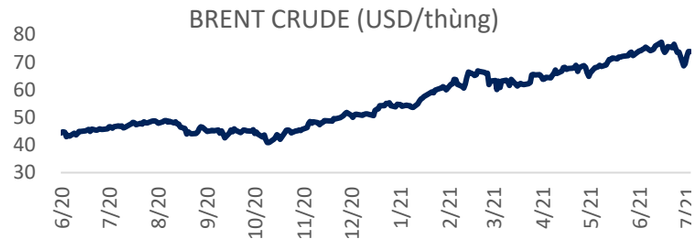

Nguồn: Bloomberg, BSC

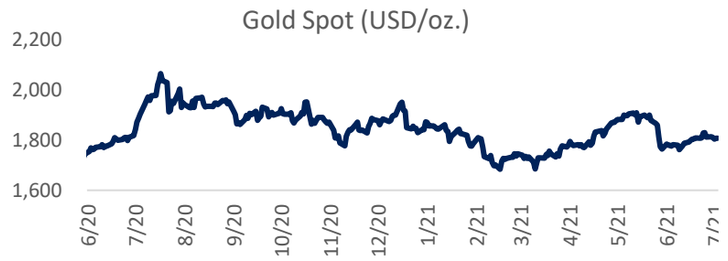

Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF VNM, Diamond, Fubon tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD) 1D	1W	1M	3M	Nhận định
VNM	531.1	19.0	0	1.1%	1.9	1.9	9.9	16.6	ETF VNM, Diamond, Fubon quy mô. Các ETFs khác có trạng thái cân bằng. Khối ngoại bán ròng trong khu vực, ngoại trừ tại thị trường Indonesia và Taiwan.
FTSE	417.3	41.5	0	-1.4%	0.0	0.0	-1.7	-41.5	
iShare	465.6	32.4	0	0.0%	0.0	0.0	6.5	-1.6	
E1VFVN30	418.5	1.0	0.0	0.2%	0.0	4.8	12.7	9.4	
FUEVFVND	574.8	1.1	0.3	0.6%	0.3	2.9	20.2	35.9	
FUBON FTSE	536.4	0.6	6.0	-0.4%	3.4	49.7	174.7	170.5	
FUESSVFL	113.8	0.9	0.3	1.4%	0.3	0.3	0.8	8.4	
FUESSVN30	3.3	0.8	0.0	3.2%	0.0	0.0	0.0	-0.6	
FUEMAVN30	25.4	0.7	0.0	1.5%	0.0	0.0	0.4	2.2	
VN100	4.0	0.8	0.0	0.9%	0.0	0.0	0.0	0.2	
KIM	175.9	18.0	0.0	0.0	0.0	0.0	7.6	-16.4	
PREMIA	27.4	12.2	0	-0.6%	0.0	0.0	0.3	-1.5	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-25.89	-101.33	185.78
ASEAN4*	18.87	-12.21	-753.22
Ấn Độ	-371.67	-676.33	-1186.82
Đài Loan	1332.46	-1641.02	-2875.23
Hàn Quốc	-83.52	-834.00	-2698.93
Nhật Bản		(95.33)	-2887.80
Trung Quốc			-30501.59

*Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia*

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-0.92
Thái Lan	-6.53
Singapores	-0.92
Phillippines	8.47
Malaysia	11.15

Nguồn: Fiinpro, BSC

BSC i-Bond
BSC Fortune
BSC Invest
BSC iBROKER

Tiếp tục hồi phục

Tin vĩ mô

• Thủ tướng ban hành Nghị quyết số 79/2021 về mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị, phương tiện phục vụ phòng, chống dịch Covid-19. Thủ tướng phê duyệt phương án lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt đối với một số thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị, phương tiện phục vụ phòng, chống dịch mua trực tiếp của nhà sản xuất, cung ứng ở nước ngoài, mua qua các đơn vị mua sắm của Liên hợp quốc và một số mặt hàng đặc thù sản xuất trong nước trên cơ sở đề nghị của Bộ Y tế, UBND, thành phố trực thuộc trung ương và ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch & Đầu tư.

• Viện Nghiên Cứu Kinh Tế và Chính Sách (VEPR) dự báo, tại kịch bản cơ sở, dịch bệnh được kiểm soát vào cuối quý III, việc tiêm chủng được triển khai nhanh chóng và đạt miễn dịch cộng đồng vào quý 2/2022, kinh tế vĩ mô duy trì ổn định, tăng trưởng kinh tế cả năm đạt mức 4.5-5.1%. Tại kịch bản tích cực, dịch bệnh được kiểm soát ngay trong tháng 8, việc tiêm vaccine được đẩy nhanh và đạt miễn dịch cộng đồng vào quý I/2022, kinh tế vĩ mô duy trì ổn định, tăng trưởng kinh tế cả năm đạt mức 5.4- 6.1%.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Giảm
Chỉ báo	Tiêu cực
Kháng cự	1350
Hỗ trợ	1210

Nguồn: FireAnt, BSC

DPM

22.1

Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Bsc Khuyến nghị kỹ thuật

Khả quan

Kháng cự	22.5
Hỗ trợ	21
MACD	↑
RSI	↔
Moving Avg	↑
Giá mục tiêu	24.5
Upside	11%

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu 12 tháng gần nhất là 8009.55 tỷ đồng , tăng trưởng 2.6 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 755.39 tỷ đồng , tăng trưởng 71.04 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt -0.06 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt -28 %.

Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận

Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 6.64 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 5.56 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 9.15 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 7.4 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 22.77 %. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 21.67 % .

GMD

43.6

CTCP Gemadept

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Bsc Khuyến nghị kỹ thuật

Khả quan

Kháng cự	45.5
Hỗ trợ	42.5
MACD	↑
RSI	↔
Moving Avg	↑
Giá mục tiêu	51
Upside	19%

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu 12 tháng gần nhất là 2897.19 tỷ đồng , tăng trưởng 10.89 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 540.14 tỷ đồng , tăng trưởng -8.44 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt -9.32 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 63.38 %.

Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận

Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 5.32 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 10.08 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 8.04 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 15.55 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 36.59 %. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 32.25 % .

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

BSC i-Bond
BSC Fortune
BSC Invest
BSC iBROKER

Tin tức cập nhật

• ANV: Đã thông qua kế hoạch tổng doanh thu đạt 3.900 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế mục tiêu 250 tỷ đồng, lần lượt tăng 12% và 4,3% so với kết quả năm 2020. 5 tháng đầu năm, doanh thu ước đạt 1.460 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 114 tỷ đồng, thực hiện được 45% kế hoạch lợi nhuận năm.
• CII: Lên kế hoạch triển khai đề án chứng khoán hóa dòng tiền của một dự án BOT với tổng giá trị thực hiện dự kiến khoảng 4.475 tỷ đồng. Do đó, Công ty phê duyệt chủ trương thành lập Công ty Fintech để triển khai thực hiện đề án chứng khoán hóa dòng tiền dự án BOT.
• AAA: Dự kiến phát hành gần 29,68 triệu cổ phiếu, tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá là 296,76 tỷ đồng cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 10:1, tương ứng cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận 1 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu lẻ thập phân nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
• MBB: Ngày 12/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 13/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:35 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 35 cổ phiếu mới), tương ứng MBB sẽ phát hành thêm hơn 976,56 triệu cổ phiếu mới.
• ELC: Ngày 19/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020 và tạm ứng năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 20/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt tổng cộng 6%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/10/2021.
• NCT: Ngày 13/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 14/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 12/8/2021.
• SHI: Ngày 09/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 12/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10:1 (cổ đông sở hữu 10 được nhận 1 mới), tương đương SHI sẽ phát hành thêm hơn 9,11 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.
• TAR: Ngày 16/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 19/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%, tương đương TAR sẽ phát hành thêm gần 4,2 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.
• VCB: Ông Đỗ Việt Hùng được HĐQT Vietcombank giao phụ trách hoạt động của HĐQT kể từ ngày 03/07/2021 cho đến khi hoàn tất quy trình kiện toàn nhân sự Chủ tịch HĐQT Vietcombank.
• CTG: Đã ban hành Nghị quyết phân công ông Trần Văn Tần - Thành viên HĐQT VietinBank sẽ phụ trách hoạt động của HĐQT VietinBank kể từ ngày 03/07/2021.
• TIG: Thanglong Invest dự kiến phát hành riêng lẻ 30 triệu cổ phiếu chào bán cho các nhà đầu tư. Giá chào bán 10.500 đồng/cổ phiếu. Số cổ phần phát hành riêng lẻ này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính
Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

http://www.bsc.com.vn
Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Phân tích Nghiên cứu
Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức
Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân
Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Quý nhà đầu tư vui lòng đặt câu hỏi tại phần bình luận để được tư vấn trực tiếp

DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)

CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)